

Bản án số: 457/2024/HS-PT

Ngày: 16 - 12 - 2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán:

1. Ông Đặng Hồng Sơn

2. Bà Lê Thị Thương Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 398/2024/TLPT-HS ngày 06/11/2024 đối với các bị cáo Vũ Văn B, Trần Bảo N do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 297/2024/HS-ST ngày 27/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo bị kháng nghị:

1. **Vũ Văn B**; giới tính: Nam; sinh năm: 1992, tại tỉnh N; nơi đăng ký thường trú: xóm C, xã G, huyện T, tỉnh N; nơi cư trú: không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; con ông Vũ Văn N1 và bà Lê Thị C1; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/01/2024; có mặt.

2. **Trần Bảo N**; giới tính: Nữ; sinh năm: 2005, tại thành phố H; nơi đăng ký thường trú: đường Đ, phường B, quận T, thành phố H; nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Đăng L1 và bà Trần Thanh T1; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/01/2024; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn B và Trần Bảo N là người nghiện ma túy, khoảng 00 giờ 15 phút ngày 23/01/2024, Vũ Văn B hẹn Trần Bảo N đến nhà hàng A, địa chỉ: đường Đường L, phường B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy sử dụng chung với nhau, Trần Bảo N đồng ý. Vũ Văn B nói với Trần Bảo N đặt mua ma túy nên Trần Bảo N sử dụng tài khoản Zalo có tên “Mi Aaa” nhắn cho người đàn ông tên K (không rõ lai lịch) qua mạng xã hội Zalo có tên “Khang lc xk” đặt mua 3.250.000 đồng ma túy, hẹn giao tại nhà hàng A. Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 23/01/2024, K gửi gói ma túy đến nhà hàng giao cho Trần Bảo N, Trần Bảo N nhận gói ma túy và chuyển trả tiền mua ma túy qua tài khoản cho K. Trần Bảo N cầm gói ma túy lên phòng hát Blue rồi lấy đĩa trái cây có sẵn trong phòng, đổ ma túy lên, Vũ Văn B dùng tờ tiền 10.000 đồng làm thành ống hút và dùng thẻ nhựa để phân ma túy thành các đường nhỏ trên đĩa để cả hai sử dụng, Vũ Văn B hút hai đường kẻ ma túy trên đĩa sau đó đến Trần Bảo N sử dụng. Đến khoảng 03 giờ 00 phút ngày 23/01/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Bình Tân phối hợp với Công an phường Bình Hưng Hoà A, quận Bình Tân tiến hành kiểm tra nhà hàng A phát hiện Vũ Văn B và Trần Bảo N, thu giữ trên bàn trong phòng hát Blue có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Vũ Văn B và Trần Bảo N khai nhận gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy, cả hai mua để sử dụng chung với nhau thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ. Cơ quan Công an đưa Vũ Văn B, Trần Bảo N cùng vật chứng về Công an phường Bình Hưng Hoà A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 1777/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4655 gam, loại Ketamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 297/2024/HS-ST ngày 27/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn B 04 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Vũ Văn B phải chấp hành một hình phạt chung cho cả hai tội là 06 năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2024.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Bảo N 04 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị

cáo Trần Bảo N phải chấp hành một hình phạt chung cho cả hai tội là 05 năm 06 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11/10/2024, Viện trưởng kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS, kháng nghị về việc áp dụng hình phạt đối với các bị cáo Vũ Văn B, Trần Bảo N, đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Vũ Văn B và giảm nhẹ một phần hình phạt đối với hai bị cáo Vũ Văn B và Trần Bảo N.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung kháng nghị và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Căn cứ Điều 336, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Quyết định kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân là trong thời hạn luật định. Cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Vũ Văn B, Trần Bảo N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội. Xét Quyết định kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân nhận thấy, cấp sơ thẩm có nhận định bị cáo Vũ Văn B có thời gian tham gia quân đội, gia đình bị cáo có cha, có ông nội tham gia cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba; ngoài ra, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, phạm tội không vì mục đích lợi nhuận mà chỉ nhằm thỏa mãn cơn nghiện, đây là tình tiết cần xem xét tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng cấp sơ thẩm chưa xem xét áp dụng cho các bị cáo và tuyên mức hình phạt như Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc. Cấp phúc thẩm cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho hai bị cáo là thỏa đáng nên chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân. Từ đó, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 297/2024/HS-ST ngày 27/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân:

+ Xử phạt bị cáo Vũ Văn B 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cả hai tội từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

+ Xử phạt bị cáo Trần Bảo N: 02 năm - 02 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cả hai tội từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Các bị cáo không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung kháng nghị.

[3] Căn cứ lời khai nhận của bị cáo Vũ Văn B, Trần Bảo N cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Vũ Văn B, Trần Bảo N đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà hàng A, địa chỉ: đường L, phường B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo Vũ Văn B là người chuẩn bị địa điểm, đưa tiền cho Trần Bảo N để Trần Bảo N mua ma túy về cả hai cùng sử dụng với nhau thì bị bắt quả tang, khối lượng ma túy còn lại chưa sử dụng có khối lượng 1,4655 gam, loại Ketamine.

[4] Xét Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS ngày 11/10/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử xét thấy: Cấp sơ thẩm tuyên phạt mức án đối với các bị cáo Vũ Văn B và Trần Bảo N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội nhưng mức hình phạt đối với Vũ Văn B 04 năm 06 tháng tù và Trần Bảo N 04 năm tù là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, bởi lẽ: Các bị cáo đều là người nghiện, phạm tội giản đơn, hùn tiền mua ma túy về sử dụng chung; quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Vũ Văn B có thời gian tham gia quân ngũ từ tháng 02/2011 đến ngày 20/8/2012, cha ruột của bị cáo là đối tượng trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975; ông nội của bị cáo Vũ Văn B được Chủ tịch Hội đồng nhà nước nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng “Huân Chương kháng chiến hạng Ba” đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nhưng Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo, không xem xét áp dụng chính sách pháp luật đối với các bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ này. Đồng thời, theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ chấp nhận, sửa một phần Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Vũ Văn B

và bị cáo Trần Bảo N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người có hành vi vi phạm pháp luật; áp dụng thêm cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, sửa một phần của Bản án hình sự sơ thẩm số 297/2024/HS-ST ngày 27/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, đối với bị cáo Vũ Văn B và bị cáo Trần Bảo N như sau:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Vũ Văn B 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Vũ Văn B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo **Vũ Văn B** chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 05 (năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2024.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Bảo N 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Bảo N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo **Trần Bảo N** chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2024.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân cc tại TP.HCM; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM; (3)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- P.PV06 - Công an TP.HCM; (1)
- Tòa án nhân dân quận Bình Tân; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân; (1)
- Công an quận Bình Tân; (1)
- Chi cục THADS quận Bình Tân; (1)
- Bị cáo; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (25) (9)

Trần Minh Châu